

Số: 53/2022/QĐST-DS

Châu Thành, ngày 11 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 455/2020/TLST-DS ngày 26 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị TH1, sinh năm 1967;

Địa chỉ: ấp T, xã LD, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm ND, sinh năm 1972; Địa chỉ: Số 280/1, ấp H, xã MP, thành phố MT, tỉnh Tiền Giang (Theo Giấy ủy quyền ngày 14/12/2020 tại Ủy ban nhân dân xã LD, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang).

Bị đơn: Ông Nguyễn QH, sinh năm 1976;

Địa chỉ: ấp A, xã LH, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1955; Địa chỉ: Số 41/5 KP, phường M, thành phố MT, tỉnh Tiền Giang (Theo Giấy ủy quyền ngày 17/12/2020 tại Văn phòng Công chứng Cửu Long tỉnh Tiền Giang).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Cụ Dương Thị B, sinh năm 1941; Địa chỉ: ấp A, xã LH, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

- Bà Nguyễn Thị TH2, sinh năm 1961; Địa chỉ: ấp A, xã LH, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

- Bà Nguyễn Thị TH3, sinh năm 1965; Địa chỉ: ấp Thới, xã Đông Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

- Bà Nguyễn Thị TH4, sinh năm 1977; Địa chỉ: ấp A, xã LH, huyện Châu

Thành, tỉnh Tiền Giang.

- Bà Nguyễn Thị TH5, sinh năm 1980; Địa chỉ: ấp A, xã LH, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang; Nơi tạm trú: ấp L, xã LC, huyện CD, tỉnh Long An.

- Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1976; Nguyễn Thị NH, sinh năm 1998; Nguyễn T, sinh năm 2000; Nguyễn QT, sinh ngày 21/3/2004 (Người đại diện theo pháp luật là ông Nguyễn QH và bà Nguyễn Thị Lý); Cùng địa chỉ: ấp A, xã LH, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Các đương sự cùng thống nhất:

Xác định cụ Nguyễn Văn H (sinh năm 1941 – chết ngày 23/01/2018) có vợ là cụ Dương Thị B (sinh năm 1941). Cụ H và cụ B có 06 người con chung là: Nguyễn Thị TH2 (sinh năm 1961), Nguyễn Thị TH3 (sinh năm 1965), Nguyễn Thị TH1 (sinh năm 1967), Nguyễn QH (sinh năm 1976), Nguyễn Thị TH4 (sinh năm 1977), Nguyễn Thị TH5 (sinh năm 1980).

2.2. Ghi nhận sự tự nguyện của các đương sự như sau:

Giao cho 05 (năm) người con của cụ Nguyễn Văn H và cụ Dương Thị B gồm: Nguyễn Thị TH2, Nguyễn Thị TH3, Nguyễn Thị TH1, Nguyễn Thị TH4, Nguyễn Thị TH5 cùng đồng sử dụng quyền sử dụng đất, cây trồng trên đất của hai thửa: thửa số 1694 diện tích đo đạc thực tế là 5.276,6m² và thửa số 1695 diện tích đo đạc thực tế là 6.118,1m² (Hai Phiếu xác nhận kết quả đo đạc ngày 29/3/2021 của Công ty TNHH Đo đạc Đông Hải kèm theo); cùng tờ bản đồ số 01; địa chỉ hai thửa đất: ấp A, xã LH, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang; theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất vào sổ cấp giấy chứng nhận số 0015091 QDDĐ/LH ngày 24/5/1997 của Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang cấp cho cụ Nguyễn Văn H.

Năm người được giao quyền sử dụng đất có tên nêu trên, được quyền liên hệ đến các cơ quan có thẩm quyền để làm thủ tục đăng ký kê khai đứng tên quyền sử dụng đất theo quy định.

2.3. Ghi nhận sự tự nguyện của nguyên đơn về việc:

- Rút yêu cầu hủy hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất giữa cụ Nguyễn Văn H với ông Nguyễn QH đối với hai thửa đất số 1698, 1699.

- Rút yêu cầu hủy: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thửa số 1698 – tờ bản đồ số 01 – địa chỉ: ấp A, xã LH, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang; theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất vào sổ cấp GCN: CS00050 ngày 24/4/2016 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tiền Giang cấp cho ông Nguyễn QH; và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của thửa số 1699 – tờ bản đồ số 01 – địa chỉ: ấp A, xã LH, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang; theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất vào sổ cấp GCN: CS00051 ngày 26/4/2016 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tiền Giang cấp cho ông Nguyễn QH.

- Rút yêu cầu chia thừa kế theo pháp luật phần di sản của cụ Nguyễn Văn

H đổi với 05 thửa đất số 1694, 1695, 1698, 1699, 1723 và 1/2 giá trị căn nhà trên thửa đất số 1723.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Nguyễn Thị TH1 tự nguyện chịu 17.154.500 đồng án phí DSST, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.375.000 đồng theo biên lai số 0003588 ngày 25/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, nên bà TH1 phải nộp tiếp 12.779.500 đồng (Mười hai triệu bảy trăm bảy mươi chín ngàn năm trăm đồng).

- Ông Nguyễn QH tự nguyện chịu 3.430.900 đồng (Ba triệu bốn trăm ba mươi ngàn chín trăm đồng) án phí DSST.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND H.Châu Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Minh Nguyệt